

SỞ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ DANH SÁCH CÁ NHÂN THAM GIA THI SÁT HẠCH ĐỢT 1 NGÀY 19/ 3/2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐ, ngày tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
1	TK09	Nguyễn Đình Phương	13/4/1982	Thôn 1, xã Cư Êbur, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	240685885	0949663059	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Trung tâm kiểm định xây dựng	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	QLDA							Quản lý dự án	2		Cấp mới	20	80	100	Đạt	
2	TK09	Đỗ Việt Cường	23/7/1963	109/8A Mai Hắc Đế, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240339378	0979757276	Kỹ sư DD-CN; Trung cấp quản lý thủy nông	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Trung tâm kiểm định xây dựng	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	GS06							Giám sát công trình NN&PTNT	3		Cấp mới	16	80	96	Đạt	
3	GS10	Nguyễn Võ Xuân Tòng	4/3/1985	57/16/1 Tổ Hữu, P.Khánh Xuân, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240813145	0973171423	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH TVXD kiểm định Minh An	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
4	KS02	Nguyễn Thanh Định	30/10/1982	78 Nguyễn Văn Cừ, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240696065	0986122001	Kỹ sư cầu đường	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD kiểm định Minh An	Cấp mới	20	56	76	Không đạt	
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	2		Cấp mới	16	48	64	Không đạt	
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	2		Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
5	TK17	Bùi Ngọc Tú	27/2/1974	TDP 1, P.Khánh Xuân, TP.BMT, Tỉnh Đăklăk	241478728	02623953342	Kỹ sư cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH TVXD giao thông Thành Sơn	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
6	KS02	Trần Mạnh Hùng	20/10/1977	12 Tô Hiệu, P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đăklăk	240559694	02623953342	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD giao thông Thành Sơn	Chuyển đổi	36	0	36	Đạt	
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	2		Chuyển đổi	28	0	28	Không đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	2		Cấp mới	20	56	76	Không đạt	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
7	KS02	Vũ Kim Thành	8/3/1988	62 Văn Cao, P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240981260	02623953342	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng giao thông	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD giao thông Thành Sơn	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	2		Cấp mới	16	76	92	Đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	3		Cấp mới	12	44	56	Không đạt	
8	KS02	Nguyễn Tuấn Khanh	22/12/1994	Thôn 9, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	241480352	0938565220	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng giao thông	Khảo sát địa hình	3	Công ty TNHH TVXD giao thông Thành Sơn	Cấp mới	20	72	92	Đạt	
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	3		Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	3		Cấp mới	20	76	96	Đạt	
9	KS02	Nguyễn Thành Lâm	19/10/1993	13 thôn 1, xã Hòa Khánh, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241405124	0886533779	Kỹ sư DD-CN	Khảo sát địa hình	3	Công ty CP cà phê Trung Nguyên	Cấp mới	16	68	84	Đạt	
	TK09							Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3		Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới	20	68	88	Đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	3		Cấp mới	20	48	68	Không đạt	
10	KS02	Trương Văn Tiên	15/9/1981	21 đường 1A, thôn 2, xã Hòa Thuận, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240678997	0915445968	Kỹ sư cầu đường	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD Long Nguyên	Cấp mới	0	0	0	Không đạt	Bỏ thi
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	2		Cấp mới	0	0	0	Không đạt	Bỏ thi
11	GS06	Trần Văn Cư	6/3/1961	00 Chu Mạnh Trinh, P.Tân Thành, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240852825	0948452472	Trung cấp thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	3	Công ty TNHH TVXD Hưng Phát Đắk Lắk	Cấp mới	16	36	52	Không đạt	
12	GS10	Huỳnh Thanh Việt	26/10/1989	Thôn 7, xã Ea Lê, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	241043349	0973327319	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH XD Ngân Hà	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
13	TK17	Lê Viết Linh	12/6/1987	Quê Xuân, Quê Sơn, tỉnh Quảng Nam	205266162	0973724874	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH XD Hồng Mã	Cấp mới	12	64	76	Không đạt	
14	QLDA	Lê Văn Khánh	21/8/1979	74 Kapa Kơ Long, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	233022924	0908099279	Kỹ sư đô thị - chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật và môi trường đô thị	Quản lý dự án	2	Công ty TNHH TV&XD Đại Nguyên	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	GS01							Giám sát công trình HTKT	2		Cấp mới	20	80	100	Đạt	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
15	DG01	Trịnh Công Phương	18/12/1990	Thôn Tân Thịnh, xã Quảng Tiến, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk	241075173	0935966047	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	2	Công ty CP TVXD Miền Trung	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
16	DG01	Phạm Hữu Kỳ	31/10/1991	Thôn Quỳn Tân 1, TT.Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	241107612	0941509091	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	2	Công ty CP TVXD Miền Trung	Cấp mới	20	76	96	Đạt	
17	TK09	Nguyễn Thị Thanh Bình	14/2/1983	261 Nguyễn Chí Thanh, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240728090	0982876587	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Công ty CP TVXD Miền Trung	Cấp mới	20	64	84	Đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	2		Cấp mới	16	76	92	Đạt	
18	TK14	Nguyễn Trọng Thắng	19/5/1987	TDP 7, P.Tân Hòa, TP.BMT, Tỉnh Đăklăk	240945249	0906492792	Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng đô thị	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	2	Tự do	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
19	KS02	Phạm Quốc Hùng	10/4/1982	Phường Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241804022	0944534879	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Khảo sát địa hình	3	Công ty TNHH TVXD Sơn Hùng Anh	Chuyển đổi	28	0	28	Không đạt	
	TK17							Thiết kế Công trình Giao thông	3		Chuyển đổi	32	0	32	Đạt	
20	GS06	Hồ Tấn Tin	1/12/1972	45 Ngô Quyền, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	240429370	0963067980	Kỹ sư xây dựng thủy lợi- thủy điện	Giám sát công trình NN&PTNT	2	Ban QLDA ĐTXD giao thông và NNPT NT tỉnh Đăklăk	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
21	TK09	Hoàng Minh Hiệp	1/10/1984	TDP 5, P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240689073	0935994984	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Công ty TNHH TV Hiếu Việt	Chuyển đổi	32	0	32	Đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2		Chuyển đổi	36	0	36	Đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	2		Cấp mới	16	48	64	Không đạt	
22	TK09	Trần Nguyên	10/2/1988	Thôn 8, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đăklăk	240958483	0916369099	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty CP cà phê Trung Nguyên	Cấp mới	12	72	84	Không đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới	20	28	48	Không đạt	
	DG01							Định giá xây dựng	3		Cấp mới	16	44	60	Không đạt	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
23	TK09	Phan Văn Phong	29/8/1992	Thôn 12, xã Ea Tu, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241330390	0937638339	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH TVXDKT Hoàng Thành	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới	20	76	96	Đạt	
24	GS01	Huỳnh Đức Vịnh	1/4/1983	Xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	221117370	0962603439	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	Công ty TNHH MTV XD TM DV Kàda	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
25	TK09	Lê Ngọc Phương	12/2/1993	113 thôn 7, Hòa Phú, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241396544	0964586219	Kỹ sư xây dựng DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH TV&XD ROADVN	Cấp mới	20	76	96	Đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới	12	68	80	Không đạt	
26	DG01	Nguyễn Thị Trang	14/11/1988	xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	172685678	0972821456	Kỹ sư thủy lợi	Định giá xây dựng	2	Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
27	GS01	Nguyễn Vũ Trường Sơn	30/5/1975	86/7 Nguyễn Thị Minh Khai, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	240509750	0947157997	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	CN công ty CP TVĐT XD&T M Tân Mai Thu	Cấp mới	20	68	88	Đạt	
	QLDA							Quản lý dự án	2		Cấp mới	16	60	76	Không đạt	
28	GS10	Lục Đức Bình	20/7/1977	45/3 Nguyễn Viết Xuân, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	240685711	0848909000	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	công ty TNHH TVXD giao thông II	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
29	GS01	Hoàng Đình	01/10/1948	P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240519868	0916454979	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH TVXD Vân Anh	Chuyển đổi	32	0	32	Đạt	
30	TK04	Nguyễn Văn Thi	11/1/1984	thôn 4, xã Băng Adrênh, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	240780344	0901454265	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế Điện - Cơ điện	3	Công ty TNHH TVXD Thành An	Cấp mới	16	76	92	Đạt	
	GS02							Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	3		Cấp mới	16	80	96	Đạt	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
31	KS02	Nguyễn Thị Tuyết Mai	4/10/1977	89 Trần Văn Phú (nổi dài), P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241457636	0905115671	Kỹ sư DD-CN	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD Thành An	Chuyển đổi	0	0	0	Không đạt	Bỏ thi
32	GS01	Hoàng Ngọc An	9/6/1984	149/1 Amakhe, P.Tân Lập, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240780016	0905438431	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH TVXD Hoàng Phong	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
33	DG01	Trần Như Trọng	15/7/1986	Xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	212604386	0901926595	Kỹ sư cầu đường	Định giá xây dựng	2	Công ty TNHH TVXD P-T	Cấp mới	0	0	0	Không đạt	Bỏ thi
34	GS10	Lê Văn Quang	9/9/1979	TDP 7, P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241905173	0987044439	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH TV 77	Chuyển đổi	40	0	40	Đạt	
35	TK11	Nguyễn Thị Nhuyên	20/9/1995	Thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	221401436	0908789066	Kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	3	Công ty TNHH TVXD Bình Phú	Cấp mới	20	72	92	Đạt	
36	TK17	Nguyễn Văn Thao	26/8/1984	Thôn 4, xã Hòa Thắng, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240905719	0989295604	Trung cấp cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH Hoài Ân	Cấp mới	20	64	84	Đạt	
37	TK09	Trương Tiến Dũng	19/10/1987	Thôn 1/5 Hòa Đông, Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	241325816	0357065753	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH TVXD Tuấn Tú QB	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
38	GS06	Nguyễn Minh Thảo	3/8/1981	155 Lê Quý Đôn, P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241795449	0913668496	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	2	Công ty TNHH MTV QLCT Thủy lợi Đắk Lắk	Cấp mới	20	80	100	Đạt	
39	GS01	Lê Tất Anh Tuấn	15/9/1975	7A Lương Thế Vinh, P. Tân Tiến, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240539729	0979471177	Kiến trúc sư	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	Công ty TNHH TVTK SAC	Cấp mới	0	0	0	Không đạt	Bỏ thi
40	GS01	Lê Văn Chinh	16/5/1987	Buôn Mđuk, P.Ea Tam, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241502077	0978674239	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH XD&TM Tâm Thành Phát	Cấp mới	20	80	100	Đạt	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký	Đơn vị công tác	Hình thức	Điểm pháp luật	Điểm chuyên môn	Tổng	Kết quả	Ghi chú
41	GS01	Võ Doãn Thích	6/4/1974	21/4 Nguyễn An Ninh, P.Ea Tam, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240868024	0931616610	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH XD&TM Tâm Thành Phát	Cấp mới	12	36	48	Không đạt	
42	TK09	Nguyễn Hữu Hoàng	8/10/1980	Số 34 Nguyễn Viết Xuân, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	240669527	0945607579	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ - CA tỉnh Đắk Lắk	Cấp mới	16	56	72	Không đạt	
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới	8	44	52	Không đạt	